

Ngày 30/06/2025	35,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	10.7%	32.3%

	Q2/25	
ROE	16.1%	+/- YoY ▲ 8.0%

	Q2/25		
DT thuần	1,387	QoQ ▲ 263 ▲ 23.4%	YoY ▲ 66.0 ▲ 5.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	2,510	YoY ▼ 103 ▼ 3.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	316	QoQ ▲ 26.0 ▲ 9.1%	YoY ▲ 202 ▲ 178%
	tỷ VNĐ		

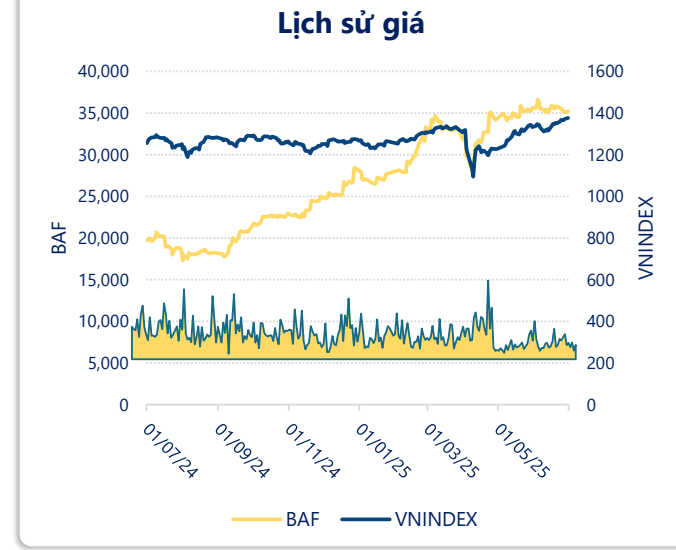
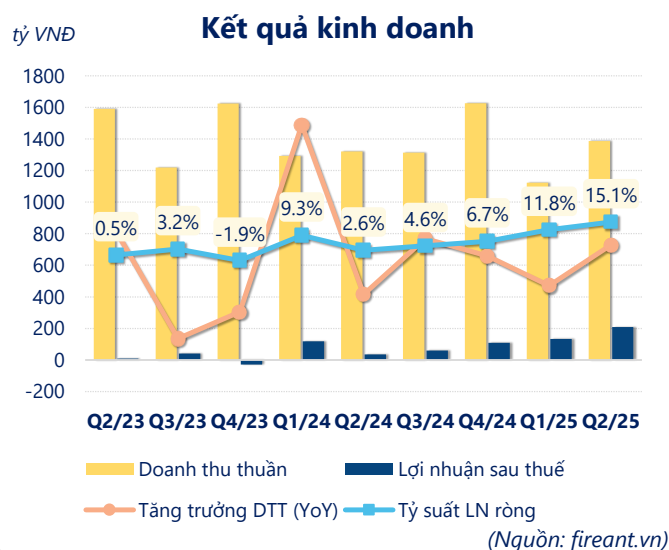
	6T 2025	
LN gộp	607	YoY ▲ 321 ▲ 112%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	207	QoQ ▲ 69.0 ▲ 49.7%	YoY ▲ 184 ▲ 806%
	tỷ VNĐ		

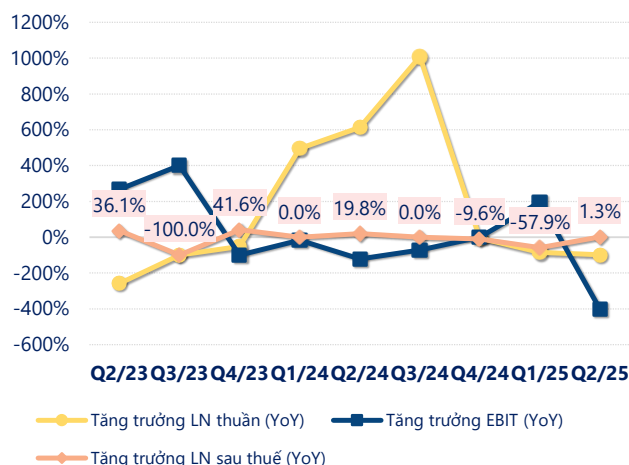
	6T 2025	
LN thuần	345	YoY ▲ 238 ▲ 221%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	209	QoQ ▲ 75.0 ▲ 56.2%	YoY ▲ 173 ▲ 481%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	343	YoY ▲ 188 ▲ 122%
	tỷ VNĐ	

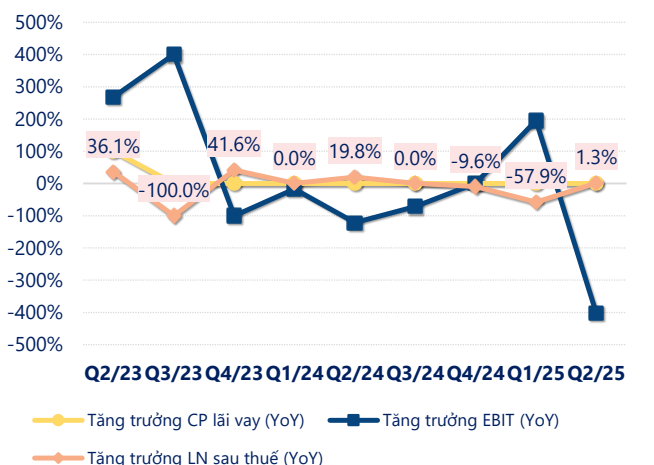


Tăng trưởng lợi nhuận



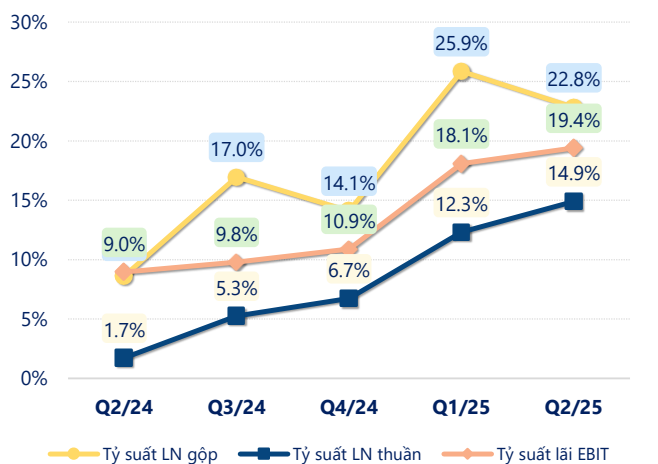
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



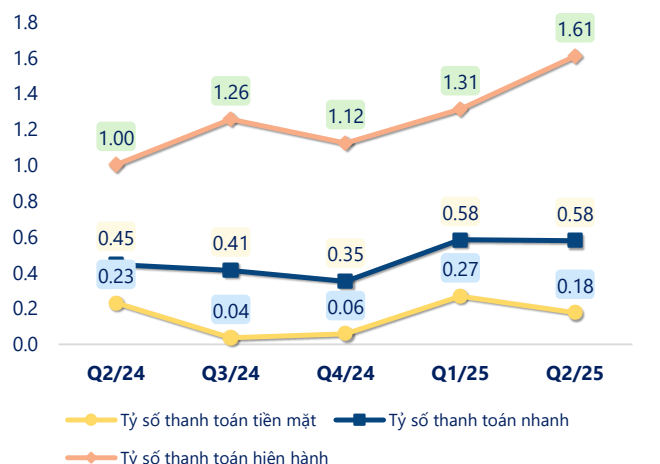
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



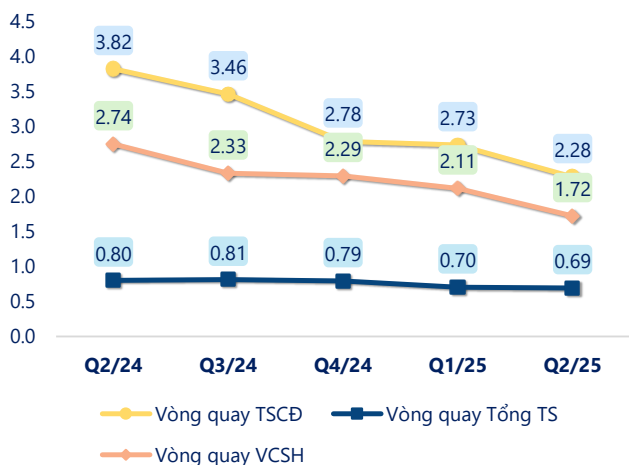
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



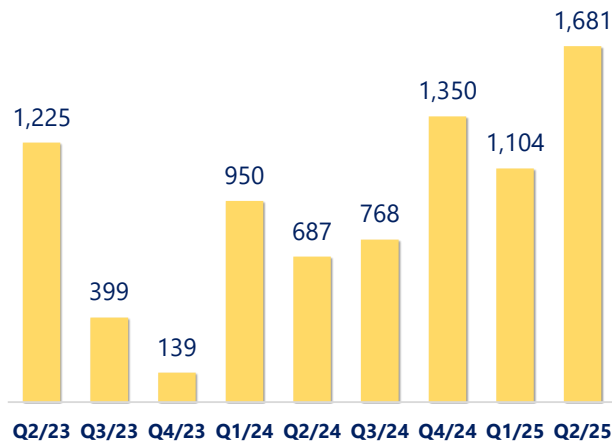
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,387	1,321	5.0%	2,510	2,613	-3.9%
Giá vốn hàng bán	1,070	1,207	-11.3%	1,904	2,327	-18.2%
Lợi nhuận gộp	316	114	178%	607	286	112%
Doanh thu HĐTC	5.99	2.29	161%	10.3	9.22	11.3%
Chi phí TC	66.4	58.3	13.9%	134	105	27.5%
Chi phí lãi vay	56.8	49.7	14.3%	119	96.1	23.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	-2.81	1.80	-256%	33.0	24.7	33.4%
Chi phí QLDN	52.1	33.4	56.1%	105	57.6	82.3%
LN thuần từ HĐKD	207	22.8	806%	345	107	221%
Lợi nhuận khác	5.70	45.8	-87.6%	8.40	99.7	-91.6%
LN trước thuế	212	68.6	209%	353	207	70.6%
Lợi nhuận sau thuế	209	36.0	481%	343	155	122%
LNST của CĐ cty mẹ	210	34.4	511%	343	154	122%

(Nguồn: fireant.vn)

